TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số:145/2021/QĐST- HNGĐ	*Yên thành, ngày 19 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 05/10/1984

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Công nhân.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn N, sinh ngày 06/03/1979

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn N.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Vũ Thị Quỳnh T(Giới tính: Nữ), sinh ngày 09/6/2012 và cháu Vũ Thị Ngọc D(Giới tính: Nữ), sinh ngày 02/11/2020 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao cháu Vũ Thị Phương T(Giới tính: Nữ), sinh ngày 18/11/2018 cho anh Vũ Văn N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Vũ Văn N cho đến lúc có

yêu cầu. Chị Nguyễn Thị H, anh Vũ Văn N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị H, anh Vũ Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị H, anh Vũ Văn N tự phân chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân, các bên đề nghị Tòa án ghi vào quyết định để làm căn cứ thi hành cụ thể như sau:

Giao cho anh Vũ Văn N được quyền sở hữu các tài sản sau đây:

- 01(một) ngôi nhà cấp 4 được xây dựng trên đất của anh Vũ Văn N(Tài sản riêng của anh N) tại xóm 7, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- 03(ba) tấn lúa hiện anh Vũ Văn N đang quản lý.

* Nghĩa vụ trích chia tài sản: Anh Vũ Văn N có nghĩa vụ trích trích chia tài sản cho chị Nguyễn Thị H số tiền 74.000.000đ(Bảy mươi tư triệu đồng). Chị Nguyễn Thị H đã nhận đủ số tiền 74.000.000đ(Bảy mươi tư triệu đồng) do anh Vũ Văn N giao lại.

- Về án phí: Chi Nguyễn Thị H nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm., nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số:0010867 ngày 07/10/2021. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã T(nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc